

Số: /QĐ-UBND

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Phát triển nông thôn trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/04/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định 107/2020/NĐ-CP ngày 14/09/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/04/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Phát triển nông thôn trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 839/QĐ-SNN ngày 29/9/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Sóc Trăng Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Phát triển nông thôn trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các Sở, Ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng; Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

QUY ĐỊNH**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Phát triển nông thôn trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)*

Chương I**CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN****Điều 1. Chức năng**

1. Chi cục Phát triển nông thôn giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, kinh tế trang trại, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, cơ điện nông nghiệp, phát triển nông thôn, phát triển ngành nghề, làng nghề nông thôn, bố trí dân cư, hỗ trợ giảm nghèo và an sinh xã hội nông thôn, đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn theo quy định của pháp luật, chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

2. Chi cục Phát triển nông thôn chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Chi cục Phát triển nông thôn có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng, được Ngân sách nhà nước cấp kinh phí hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền: cơ chế, chính sách, biện pháp khuyến khích phát triển nông thôn; phát triển kinh tế trang trại nông nghiệp, kinh tế tập thể, hợp tác xã và liên kết trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; kế hoạch chuyển dịch cơ cấu kinh tế và chương trình phát triển nông thôn; chính sách phát triển cơ điện nông nghiệp; tổ chức sản xuất phát triển vùng nguyên liệu nông, lâm, thủy sản, diêm nghiệp tập trung; phát triển cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất nông nghiệp và chế biến nông sản; phát triển ngành nghề nông thôn; bảo tồn và phát triển các ngành nghề truyền thống; phát triển ngành thủ công mỹ nghệ; đào tạo, phổ biến chính sách công trong nông nghiệp; đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn.

2. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các quy định về phân công, phân cấp thẩm định các chương trình, dự án liên quan đến phát triển kinh tế hộ, kinh tế trang trại nông nghiệp, kinh tế hợp tác, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

trong lĩnh vực nông nghiệp; liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông, lâm, thủy sản và muối; phát triển vùng nguyên liệu nông, lâm, thủy sản và muối tập trung; phát triển cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất nông nghiệp và chế biến nông sản; phát triển ngành nghề nông thôn; bảo tồn và phát triển ngành nghề nông thôn, làng nghề; đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn theo quy định; bố trí dân cư và di dân, tái định cư trong nông thôn; theo dõi, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về phát triển nông thôn trên địa bàn.

3. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác xóa bỏ cây có chứa chất gây nghiện; định canh; bố trí dân cư và di dân, tái định cư trong nông thôn gắn với tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới.

4. Phối hợp thực hiện chương trình, dự án hoặc hợp phần của chương trình, dự án xóa đói giảm nghèo và an sinh xã hội nông thôn; chương trình hành động không còn nạn đói; bảo hiểm nông nghiệp; xây dựng nông thôn mới; xây dựng khu dân cư; xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và quy định của pháp luật.

5. Hướng dẫn, kiểm tra các chương trình, dự án xây dựng công trình kỹ thuật hạ tầng nông thôn trên địa bàn tỉnh theo phân công và quy định của pháp luật chuyên ngành.

6. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ

Điều 3. Cơ cấu lãnh đạo

1. Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn có Chi cục trưởng và 01 Phó Chi cục trưởng do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm theo phân cấp.

2. Chi cục trưởng chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về mọi hoạt động của Chi cục và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

3. Phó Chi cục trưởng giúp Chi cục trưởng theo dõi chỉ đạo thực hiện một số mặt công tác theo phân công của Chi cục trưởng, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Phòng Hành chính Tổng hợp
2. Phòng Nghiệp vụ

* Các phòng chuyên môn thuộc Chi cục Phát triển nông thôn, gồm: Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và các công chức thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

Điều 5. Biên chế

Biên chế của Chi cục Phát triển nông thôn, nằm trong tổng biên chế của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ hàng năm.

Chương III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 6. Chế độ làm việc

1. Chi cục Phát triển nông thôn làm việc theo chế độ Thủ trưởng.
2. Căn cứ quy định pháp luật và nhiệm vụ được Giám đốc Sở phân công, Chi cục trưởng ban hành Quy chế làm việc, chế độ thông tin báo cáo và theo dõi, kiểm tra việc thực hiện.

Điều 7. Trách nhiệm

1. Chi cục trưởng chịu trách nhiệm trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục và những công việc được Giám đốc Sở phân công hoặc ủy quyền; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và chịu trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng, gây thiệt hại trong đơn vị thuộc quản lý của Chi cục.

2. Chi cục trưởng chịu trách nhiệm báo cáo Giám đốc Sở và thông qua Sở để báo cáo Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn về tổ chức và hoạt động của Chi cục; xin ý kiến Giám đốc Sở về những vấn đề vượt quá thẩm quyền; phối hợp Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở để giải quyết những vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu phát sinh vấn đề khó khăn, vướng mắc, Chi cục trưởng báo cáo Giám đốc Sở xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**